

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2020/HS-PT
Ngày 24 - 7 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Nghĩa**

Các Thẩm phán

: Ông **Nguyễn Tuấn Long**

: Ông **Nguyễn Anh.**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phùng Tấn Đạt** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông **Phạm Bai** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2020, tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Khánh Hòa (thôn Ba Dùi, xã Khánh Bình, huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa), mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 43/2020/TLPT-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Trương Trịnh Trọng T do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 10/2020/HS-ST ngày 06/5/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

Bị cáo bị kháng nghị: **Trương Trịnh Trọng T** (Tên gọi khác: **TS**), sinh năm 1977, tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: 08 đường N, phường V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Trương Đức H và bà Trịnh Thị L; Có vợ (đã ly hôn) và ba con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 24 tháng (Quyết định số 09/2019/QĐ-TA ngày 18/4/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa): Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 ngày 11 tháng 02 năm 2019, Trương Trịnh Trọng T thuê một người xe ôm (chưa xác định được danh tính, lai lịch) chở đi tìm vợ cũ của T là Trương Thị Cẩm H. Khi đến gần Nhà máy nước sạch thuộc thôn Thạch Định, xã Ninh Trung, thị xã Ninh Hòa, thấy chị H đang điều khiển xe mô tô có cầm điện thoại Sumsung J8 (trị giá 5.805.000đ) trên tay trái để nghe, T nói

người xe ôm điều khiển xe áp sát xe của chị H rồi dùng tay giật điện thoại của chị H nhưng không được. Lúc này chị H dừng xe, T đi bộ đến giằng co lấy điện thoại của chị H rồi lên xe để người xe ôm chở đi. Sau đó T có mượn của anh Huỳnh Tấn D 2.000.000đ và đưa chiếc điện thoại nói trên cho anh D giữ để làm tin. Khi gặp Trương Duy L, thấy điện thoại của L bị hư T nói L đưa 2.000.000đ cho D để lấy điện thoại T đã đưa cho D về dùng; L đồng ý và đưa thêm cho T 300.000đ. Ngày 23/3/2019, L đem điện thoại nói trên cầm cố tại tiệm cầm đồ H do chị Nguyễn Thị Thanh D làm chủ để lấy 2.000.000đ. Chị D đã giao nộp lại điện thoại này cho Cơ quan điều tra để trả lại cho chị H. Chị H đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì về bồi thường và đề nghị xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Tại Bản án số 10/2020/HS-ST ngày 06 tháng 5 năm 2020, Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa đã căn cứ khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trương Trịnh Trọng T 02 (hai) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; Ngoài ra, bản án còn quyết định án phí, quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định.

Ngày 19 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa có Quyết định số 157/QĐ-VKS-HS kháng nghị bản án sơ thẩm, đề nghị xét xử bị cáo Trương Trịnh Trọng T theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự và tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai là khi gặp bị hại đang điều khiển xe máy trên đường, bị cáo nói người lái xe ôm điều khiển xe áp sát và đập tay bị hại để yêu cầu dừng lại nói chuyện. Sau khi bị hại dừng xe, bị cáo mới xuống xe đi tới giật lấy điện thoại của bị hại với mục đích để bị hại không liên lạc được với người khác. Sau đó do không có tiền nên bị cáo đem điện thoại cầm cố như nội dung, diễn biến bản án sơ thẩm đã nêu. Bị cáo cho là do ghen tuông bị cáo mới giật điện thoại của bị hại, bị cáo không chiếm đoạt điện thoại của bị hại nên kháng nghị của Viện kiểm sát là quá nặng với bị cáo. Tuy nhiên, sau khi nghe công bố các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, bị cáo xác nhận lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là đúng sự thật, do bị cáo tự nguyện khai báo, không bị ép cung, mớm cung, nhục hình.

Phát biểu tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đề nghị chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, sửa bản án sơ thẩm, tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo trình bày bị cáo đã thấy được tội của mình và xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo cho là khi gặp bị hại đang điều khiển xe máy thì bị cáo không giật điện thoại của bị hại. Việc lấy điện thoại của bị hại do bị cáo ghen tuông, không nhằm chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên, lời khai nhận của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra là phù hợp nhau và đều thể hiện nội dung: Ngày 11/02/2019, khi ngồi sau xe máy do người xe ôm điều khiển, bị cáo yêu cầu người xe ôm cho xe áp sát xe máy do bị hại đang điều khiển và giật điện thoại trị giá 5.805.000đ của bị hại nhưng không lấy được. Ngay sau đó, bị hại dừng xe, bị cáo cũng xuống xe đi bộ đến chỗ bị hại tiếp tục giằng co với bị hại để lấy chiếc điện thoại của bị hại.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại, đe dọa xâm phạm tính mạng, sức khỏe của bị hại, gây mất trật tự an toàn xã hội, bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cướp giật tài sản” theo Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại khi đang điều khiển xe máy, bị cáo đang ngồi trên xe máy do người khác điều khiển là thuộc trường hợp phạm tội bằng thủ đoạn nguy hiểm nên kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa là có căn cứ để chấp nhận. Tuy nhiên, khi bị cáo ngồi trên xe máy và bị hại đang điều khiển xe máy thì bị cáo không chiếm đoạt được tài sản. Bị cáo chiếm đoạt được tài sản khi cả bị cáo, bị hại đều đã dừng xe. Tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại bãi nại xin giảm hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã thấy được tội lỗi của mình nên áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, Sửa một phần bản án sơ thẩm,

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Trương Trịnh Trọng T 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Cướp giật tài sản*”, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Vụ GDKT;
- Công an TX. Ninh Hòa;
- VKSND TX. Ninh Hòa;
- TAND TX. Ninh Hòa;
- Chi cục THA DS TX. Ninh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Lưu án văn;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Bùi Thị Nghĩa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Công an TP. Nha Trang;
- VKSND TP. Nha Trang;
- TAND TP. Nha Trang;
- Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Vụ Giám đốc 1;
- Chi cục THA DS TP. Nha Trang;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- Lưu án văn;
- Lưu Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Nghĩa

Nơi nhận:

- VKSND, Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa
- VKSND, TAND, Công an TP. Cam Ranh
- Chi cục THADS TP. Cam Ranh
- Bị cáo
- Lưu án văn
- Hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nghĩa

